

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 124/2021/HS-PT
Ngày: 15-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Diệp;

Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hồng Phúc, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 125/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Phạm Thanh T, sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp TT, xã HT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Phạm Văn T và bà Phan Thị L; vợ tên Nguyễn Thị Bạch T (ly hôn), có 03 người con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị áp dụng *Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú* số từ ngày 19-02-2021; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: ông Lê Thanh T, sinh năm 1966; địa chỉ Ấp BB, xã HT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Bùi Thị G, sinh năm 1964; (vợ bị hại); địa chỉ cư trú: Ấp BB, xã HT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt

Bị đơn dân sự: Ông Hồ Văn H, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: Ấp LT, xã HT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Bùi Văn L, sinh năm 1936; địa chỉ cư trú tại: Khu phố LT, phường

LH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2/ Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1993 (con bị hại); vắng mặt.

3/ Anh Lê Thành T, sinh năm 1997 (con bị hại); vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21-12-2020, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-126.78 đi trên đường lộ nhựa hướng từ ấp LT đến ấp TT, xã HT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; khi bị cáo điều khiển xe đến khu vực ngã ba Sông L thuộc ấp CX, xã HT, thị xã TB; bị cáo mở đèn tín hiệu rẽ phải, điều khiển xe chuyển hướng ra Tỉnh lộ, nhưng lấn sang phần đường bên trái hướng đi từ phường LH, đi xã HT; xe bị cáo va chạm vào xe mô tô Biển số 70-545MK của ông Lê Thanh T đang điều khiển đi ngược chiều đúng phần đường, tai nạn xảy ra ông T tử vong tại chỗ.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 02/2021/TT ngày 14-01-2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: Ông Lê Thanh T bị chấn thương sọ não, do tai nạn giao thông và tử vong, nạn nhân có sử dụng rượu, bia.

Kết luận định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐGTS ngày 01-3-2021 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự thị xã TB, Tây Ninh kết luận: Xe mô tô biển số 70-545MK bị hỏng trị giá 185.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và ông Hồ Văn H (chủ xe ô tô tải biển số 70C-126.78) đã bồi thường cho gia đình của bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Bà Bùi Thị G (vợ bị hại) không yêu cầu bồi thường thêm, bà có đơn bãi nại.

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh Tây Ninh quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời gian chấp hành án kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Bản án sơ thẩm đã quyết định các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14-6-2021, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp Quyết định số: 223/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23-5-2019 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; về việc công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự; bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bà Bùi Thị G cùng 02 con và ông Huỳnh Văn B có đơn yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; căn cứ khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng: Xét thấy những hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21-12-2020, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-126.78 đi trên đường lộ nhựa hướng từ ấp LT đến ấp TT, xã HT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; khi bị cáo điều khiển xe chạy đến khu vực ngã ba Sông L thuộc ấp CX, xã HT; bị cáo mở đèn tín hiệu rẽ phải, điều khiển xe chuyển hướng ra Tỉnh lộ, nhưng lấn sang phần đường bên trái hướng đi từ phường LH, đi xã HT; xe bị cáo va chạm vào xe mô tô biển số 70-XXXMK của ông Lê Thanh T đang điều khiển đi ngược lại đúng phần đường, tai nạn xảy ra ông T tử vong tại chỗ. Kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận bị hại bị chấn thương sọ não do tai nạn giao thông. Do đó tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo thấy rằng:

[3.1] Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã xem xét những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có cha đẻ đang thờ cúng Liệt sĩ Phạm Văn Í; nên áp dụng điểm b s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp.

[3,2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin được hưởng án treo, cung cấp Quyết định số: 223/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23-5-2019 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; về việc công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự; để chứng minh bị cáo đang nuôi 3 con nhỏ sinh năm 2010, sinh năm 2012 và sinh năm 2014, đều đang đi học; bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn; ngoài ra bị cáo trình bày là lao động chính trong gia đình; những tình tiết này Tòa án sơ thẩm chưa xem xét. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có địa chỉ rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định, để tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc 03 con đang độ tuổi thiếu niên và đang đi học, cần sự nuôi dưỡng và chăm sóc của cha; Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

2. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 01 (một) năm tù về tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã HT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Bị cáo không phải chịu phúc thẩm hình sự:

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. T.Bàng;
- Công an. T.Bàng;
- Chi cục THADSH. T.Bàng;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Minh Châu